

Quyết định số: 20/2019/HS-GĐT
Ngày 22 tháng 7 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: - Ông Nguyễn Vinh Quang

- Ông Trần Văn Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương – Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Tư Quỳnh và ông **Hoàng Minh Thành** - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

1. **Lò Văn Q**, sinh năm 1986; trú tại: Bản V, xã G, huyện P, tỉnh S; con ông Lò Thanh B và bà Vòng Thị Ch; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh S xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2018 đến ngày 17/01/2018.

2. **Trần Quang V**, sinh năm 1988; trú tại: P, xã G, huyện P, tỉnh S; con ông Trần Ngọc V (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 17/01/2013, Ủy ban nhân dân huyện P quyết định về việc cưỡng chế Trần Quang V vào chữa trị, cai nghiện, giáo dục lao động tại Trung tâm Giáo dục – Lao động huyện P trong thời gian 24 tháng; bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2018 đến ngày 17/01/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 08/01/2018, tại nhà của Hoàng Ngọc H ở bản T, xã G, huyện P, tỉnh S, Công an huyện P phát hiện, bắt quả tang Hoàng Ngọc H, Lò Văn Q, Trần Quang V, Đinh Thái H, Vũ Văn H, Mùi Văn N đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “liêng”; thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 11.630.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HS-ST ngày 21/3/2018, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh S áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51;

Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự (áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Trần Quang V), xử phạt: Lò Văn Q và Trần Quang V mỗi bị cáo 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ 09 ngày bị tạm giữ, mỗi bị cáo phải chấp hành tiếp là 14 tháng 21 ngày tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với các bị cáo Đinh Thái H, Mùi Văn N, Vũ Văn H; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/3/2018 bị cáo Lò Văn Q, Trần Quang V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 17A/2018/HSPT ngày 12/7/2018 (được sửa chữa, bổ sung tại Thông báo số 167/2018/TB-TA ngày 27/7/2018), Tòa án nhân dân tỉnh S áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 36 Bộ luật hình sự (áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Trần Quang V), xử phạt: Lò Văn Q và Trần Quang V mỗi bị cáo 15 tháng cải tạo không giam giữ, đều về tội “Đánh bạc”; khấu trừ 10 ngày bị tạm giữ bằng 30 ngày cải tạo không giam giữ, các bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng cải tạo không giam giữ.

Tại Thông báo số 164/2018/TB-TA ngày 25/7/2018 về sửa chữa, bổ sung Bản án, Chủ tọa phiên tòa đã bổ sung nội dung: “*Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lò Văn Q*” và “*Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Quang V*”.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 09/QĐ-VC1-HS ngày 15/01/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 17A/2018/HSPT ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh S để xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy Bản án phúc thẩm nêu trên để xét xử lại với lý do:

“Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm, áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Lò Văn Q và Trần Quang V 15 tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập, nhưng nội dung này không được Hội đồng xét xử nghị án nên không thuộc diện được đình chính bổ sung bản án đã ban hành là vi phạm nghiêm trọng Bộ luật tố tụng hình sự quy định tại các Điều 259, 326, 354.

Về tính thời hạn tạm giữ: Bị cáo Lò Văn Q và Trần Quang V bị bắt quả tang hồi 17h ngày 08/01/2018. Tại Quyết định tạm giữ ghi từ hồi 21h30’ ngày 08/01/2018 đến 21h30’ ngày 11/01/2018; Quyết định gia hạn tạm giữ lần 1 từ hồi 21h30’ ngày 11/01/2018 đến 21h30’ ngày 14/01/2018; Quyết định gia hạn tạm giữ lần 2 từ 21h30’ ngày 14/01/2018 đến 21h30’ ngày 17/01/2018. Như vậy, căn cứ Điều 117, 118, 134 Bộ luật tố tụng hình sự và Thông tư liên tịch số 05/2005 quy định tại Mục 6 (nay là Thông tư số 04/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 19/10/2018 về quy chế phối hợp quy định cụ thể tại Điều 17) về công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát và Cơ quan điều tra, thì thời hạn tạm giữ tối đa 09 ngày và tính theo giờ. Như vậy, biện pháp tạm giữ của Q và V được áp dụng từ 21h30’ ngày 08/01/2018 đến 21h30’ ngày 17/01/2018 được thay đổi bằng biện

pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Do đó thời hạn tạm giữ của các bị cáo Lò Văn Q và Trần Quang V được tính là 09 ngày tạm giữ. Tòa án cấp phúc thẩm nhận định bị cáo Q và V bị tạm giữ từ ngày 08/01/2018 đến ngày 17/01/2018 là 10 ngày tạm giữ là không chính xác.

Về áp dụng hình phạt: Bị cáo Lò Văn Q và Trần Quang V thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm, mặc dù không phải là người rủ rê, khởi xướng, nhưng cả hai đều có nhân thân xấu. Q đã bị xét xử về hành vi đánh bạc (đã được xóa án tích). V là đối tượng nghiện ma túy (đã đi cai nghiện tự nguyện). Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo trong vụ án đồng phạm cần phải có sự phân hóa vai trò, nhân thân mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với hai bị cáo Lò Văn Q và Trần Quang V là không phù hợp”.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội rút một phần kháng nghị (gồm nội dung sửa chữa, đính chính miễn khấu trừ thu nhập đối với Lò Văn Q, Trần Quang V và việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo này); giữ nguyên nội dung kháng nghị về tính thời gian tạm giữ đối với các bị cáo Q, V và đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các Quyết định tạm giữ và Quyết định gia hạn tạm giữ thì Lò Văn Q và Trần Quang V bị tạm giữ từ 21 giờ 30 phút ngày 08/01/2018 đến 21 giờ 30 phút ngày 17/01/2018. Đối chiếu với quy định tại Điều 134 Bộ luật tố tụng hình sự về “Tính thời hạn” thì các bị cáo bị tạm giữ 09 ngày. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Lò Văn Q và Trần Quang V mỗi bị cáo 15 tháng tù và khấu trừ đối với các bị cáo này 09 ngày bị tạm giữ, buộc mỗi bị cáo phải chấp hành 14 tháng 21 ngày tù là đúng về cách tính thời gian tạm giữ. Tuy nhiên, khi Tòa án cấp phúc thẩm chuyển hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ thì lại khấu trừ cho các bị cáo 10 ngày tạm giữ là không chính xác. Vì vậy, Hội đồng giám đốc thẩm xét thấy cần thiết chấp nhận kháng nghị để sửa Bản án hình sự phúc thẩm số 17A/2018/HSPT ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La về phần khấu trừ số ngày bị tạm giữ đối với các bị cáo Lò Văn Q, Trần Quang V cho chính xác.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 382; khoản 5 Điều 388; Điều 393 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận Kháng nghị giám đốc thẩm số 09/QĐ-VC1-HS ngày 15/01/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, sửa Bản án hình sự phúc thẩm số 17A/2018/HSPT ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân

dân tỉnh S về phần khấu trừ số ngày tạm giữ đối với các bị cáo Lò Văn Q, Trần Quang V như sau:

Các bị cáo Lò Văn Q, Trần Quang V được khấu trừ **09** (chín) ngày bị tạm giữ (bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ). Lò Văn Q và Trần Quang V mỗi bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN
– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tuấn

Nguyễn Vinh Quang

Bùi Thị Minh